

WEEKLY WRAP

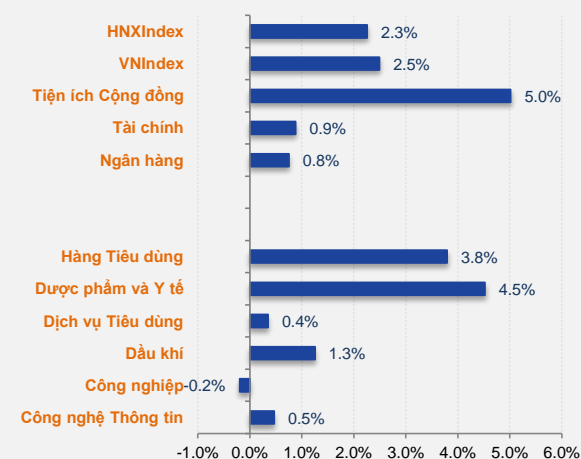
Tuần GD từ: 4/4/2016 - 8/4/2016

| Index Tuần | HOSE | +/- | HNX | +/- |
|----------------------------|----------|----------|---------|---------|
| Thống kê thị trường | | | | |
| Index | 572.3 | ↑ 2.5% | 80.2 | ↑ 2.3% |
| KLGD (trCP) | 625.7 | ↓ -14.5% | 246.7 | ↓ -5.2% |
| GTGD (tỷ VND) | 10,760.7 | ↓ -9.1% | 2,638.3 | ↓ -6.8% |
| Tổng cung (trCP) | 1,155.0 | ↓ -13.9% | 369.8 | ↓ -7.9% |
| Tổng cầu (trCP) | 1,178.5 | ↓ -5.6% | 350.6 | ↑ 3.7% |

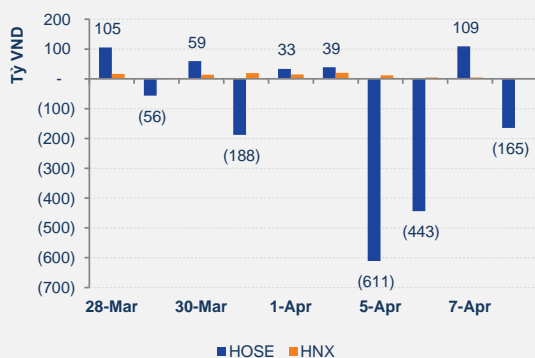
Giao dịch NĐT nước ngoài

| | | | | |
|-----------------|----------|----------|--------|---------|
| KL mua (trCP) | 49.65 | ↓ -10.8% | 9.36 | ↓ -0.3% |
| KL bán (trCP) | 56.18 | ↑ 24.2% | 3.11 | ↑ 3.3% |
| GT mua (tỷ VND) | 1,283.41 | ↓ -12.2% | 119.99 | ↑ 1.7% |
| GT bán (tỷ VND) | 2,355.12 | ↑ 56.1% | 77.24 | ↑ 42.0% |

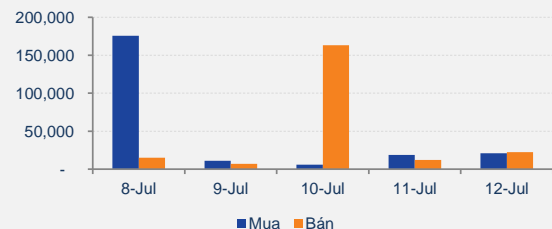
Biến động giá Ngành theo Tuần



Giá trị giao dịch mua ròng của NĐT nước ngoài



Giá trị giao dịch tự doanh trên HOSE



NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Theo chúng tôi thị trường đã thoát khỏi xu hướng điều chỉnh trong ngắn hạn. Nhóm cổ phiếu Bluechips như VNM, HSG, GAS vẫn cho thấy có lực cầu khá mạnh, đây sẽ là tiền đề giúp chỉ số duy trì đà hồi phục trong tuần tới.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Nhà đầu tư mạo hiểm có thể cân nhắc giải ngân thăm dò trong tuần tới, hướng tới những mã đang thu hút dòng tiền hoặc có dự báo kết quả kinh doanh quý 1/2016 khả quan.

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index

VN-Index có tuần giao dịch tích cực khi duy trì đà tăng từ phiên ngày 5/4 cho đến cuối tuần. Chốt tuần, VN-Index tăng 2,49%, lên 572,34 điểm. Khối lượng khớp lệnh trung bình mỗi phiên đạt trên 110 triệu đơn vị, giảm 12,4% so với tuần giao dịch trước

Nhóm cổ phiếu dầu khí hồi phục khá tốt: GAS (+6,27%), PXS (+7,69%), PVD (-0,85%).

Nhóm cổ phiếu ngân hàng đồng loạt tăng nhẹ: VCB (+1,22%), BID (+1,2%), CTG (+2,45%), MBB (+2,13%).

Nhóm cổ phiếu khoáng sản giảm mạnh: BGM (-6,06%), LCM (-12,82%), KSS (-13,33%), KSH (-2,27%).

Nhóm cổ phiếu trong rổ VN-30 dẫn đầu bởi VNM, giao dịch tích cực: VNM (+6,72%), HSG (+15,45%), KDC (+8,09%), CII (+5,98%).

HNX-Index:

HNX-Index cũng chốt tuần với mức tăng 2,26%, tạm đứng ở 80,24 điểm. Khối lượng khớp lệnh trung bình mỗi phiên đạt trên 39 triệu đơn vị, giảm nhẹ 6% so với tuần trước.

Nhóm cổ phiếu dầu khí tăng nhẹ: PVC (+2,26%), PGS (+4,26%), PVS (+3,9%), PLC (+2,94%).

Nhóm cổ phiếu chứng khoán dẫn đầu bởi KLS cũng có tuần giao dịch tích cực: KLS (+21,33%), VND (+5,41%), BVS (+0,78%), SHS (+4,48%).

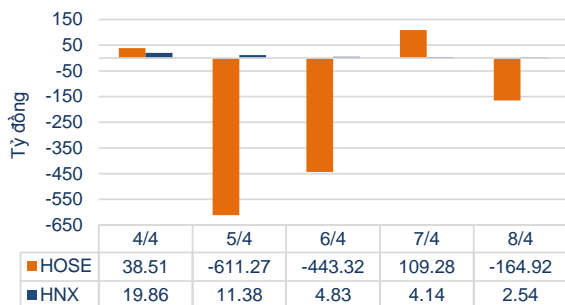
Nhóm cổ phiếu bất động sản cũng tăng khá tốt: VCG (+9,09%), CEO (+4,63%), SCR (+3,37%).

Nhóm cổ phiếu trong rổ HNX-30 cũng đóng góp tích cực cho đà tăng chung của chỉ số: VGS (+20,69%), SHB (+3,17%), LAS (+2,72%), NTP (+4,54%).

WEEKLY WRAP

Tuần GD từ: 4/4/2016 - 8/4/2016

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI



Khối ngoại có tuần giao dịch tích cực khi khối lượng giao dịch trên cả 2 sàn đều có sự cải thiện. Khối ngoại bán ròng hơn 1.071 tỷ đồng trên HSX tuần qua. Tuy nhiên nếu không tính 2 giao dịch bán thỏa thuận của VIC trong phiên ngày mùng 5/4 và 6/4 với tổng giá trị lên đến trên 1.150 tỷ đồng thì khối ngoại đã mua ròng nhẹ trên HSX. Khối ngoại cũng mua ròng nhẹ hơn 42 tỷ đồng trên HNX.

Trên HSX, SSI dẫn đầu về khối lượng mua ròng với trên 5,3 triệu đơn vị. MBB, HPG và CTG cũng được mua ròng nhẹ. Chiều ngược lại, MSN dẫn đầu về khối lượng bán ròng khớp lệnh với trên 3,2 triệu đơn vị. HVG, DPM và HSG cũng bị bán ròng nhẹ.

Trên HNX, SCR dẫn đầu về khối lượng mua ròng với trên 2,3 triệu đơn vị. PVS, VND và SHB cũng được mua ròng nhẹ. Chiều ngược lại, NET dẫn đầu về khối lượng bán ròng với trên 789 nghìn đơn vị. NDN cũng bị bán ròng 177 nghìn đơn vị.

THÔNG TIN VĨ MÔ TRONG TUẦN

HSBC hạ dự báo tăng trưởng kinh tế Việt Nam xuống 6,3%. HSBC cho biết ngân hàng này hạ dự báo tăng trưởng GDP trong năm 2016 từ 6,7% xuống còn 6,3% và năm 2017 từ 6,8% xuống 6,6%. nguyên nhân chính là do mức tăng trưởng trong quý I/2016 đạt 5,6% so với cùng kỳ, thấp hơn nhiều so với kỳ vọng trước đây. Một lý do khác là do các biện pháp thắt chặt hành chính vừa được đề xuất sẽ kiềm chế tăng trưởng tín dụng, dẫn đến lượng đầu tư bị hạn chế so với năm 2015.

Thu hút vốn FDI tăng mạnh trong Quý 1/2016. Cục Đầu tư nước ngoài cho biết tính chung trong Quý I năm 2016, tổng vốn đăng ký cấp mới và tăng thêm là 4,026 tỷ USD, tăng 119,1% so với cùng kỳ năm 2015.

Chỉ số niềm tin người tiêu dùng Việt Nam đứng thứ hai tại châu Á. Chỉ số niềm tin người tiêu dùng Việt Nam bất ngờ lại đạt 94,2 điểm khi tăng 7,3 điểm, và đây là mức cao nhất thứ hai trong khu vực..

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT:

VN-Index:



Sau khi test lại vùng hỗ trợ 555-560 điểm, chỉ số có phiên phục hồi thứ 3 liên tiếp. Sau khi vượt được ngưỡng tâm lý 570 điểm, trạng thái giằng co vẫn đang tiếp tục diễn ra. RSI, MACD hiện đang cho tín hiệu tích cực trở lại trong ngắn hạn.



Sau 3 tuần giảm điểm liên tục, chỉ số đã có tuần giao dịch tích cực trở lại. Chỉ số hình thành 1 cây nến xanh với thân nến đặc và gần như không có bóng nến, qua đó cho thấy trạng thái tâm lý của nhà đầu tư dường như đang ổn định trở lại. Tuy nhiên, thanh khoản lại sụt giảm so với các tuần giảm điểm. Rủi ro do vậy vẫn có thể xuất hiện vào tuần giao dịch tới. RSI, MACD hiện vẫn cho tín hiệu đi lên trong ngắn hạn. Theo quan điểm của chúng tôi, chỉ số sẽ dao động trong biên độ hẹp trong 1 vài phiên đầu tuần và có thể kiểm định ngưỡng 580 điểm vào cuối tuần sau nếu như lực mua được cải thiện.

WEEKLY WRAP

Tuần GD từ: 4/4/2016 - 8/4/2016

HNX-Index:



Chỉ số tiếp tục tăng điểm và vượt lên trên đường MA200 cùng thanh khoản gia tăng trong phiên hôm nay. MACD đang cho tín hiệu tăng trở lại trong ngắn hạn. Ngưỡng hỗ trợ cứng của chỉ số nằm ở MA50, tương đương với 78,66 điểm.

Chỉ số hình thành 1 cây nến xanh với thân nến đặc và gần như không có bóng nến, cho thấy tâm lý của nhà đầu tư đã ổn định trở lại sau 2 tuần giảm điểm.



Tuy vậy, vấn đề thanh khoản vẫn chưa được cải thiện. Một số chỉ báo như RSI, MACD tiếp tục cho tín hiệu đi lên. Đường MA20 trở thành ngưỡng hỗ trợ cứng của chỉ số. Ngưỡng kháng cự tiếp theo nằm ở MA50, tương đương với 80,80 điểm, nhiều khả năng sẽ được chinh phục trong tuần tới.



TOP GIAO DỊCH TUẦN

HOSE

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

| TT | Mã CK | KL mua ròng | Mã CK | KL bán ròng |
|----|-------|-------------|-------|-------------|
| 1 | SSI | 5,316,140 | VIC | 24,147,468 |
| 2 | MBB | 2,209,030 | MSN | 3,269,880 |
| 3 | HPG | 2,176,680 | HVG | 1,483,200 |
| 4 | CTG | 1,503,810 | DPM | 772,150 |
| 5 | BID | 1,212,380 | HSG | 758,820 |

HNX

| TT | Mã CK | KL mua ròng | Mã CK | KL bán ròng |
|----|-------|-------------|-------|-------------|
| 1 | SCR | 2,335,353 | NET | 789,100 |
| 2 | PVS | 1,770,900 | NDN | 177,000 |
| 3 | VND | 711,300 | TJC | 70,400 |
| 4 | SHB | 609,240 | DIH | 65,500 |
| 5 | SHN | 554,800 | VKC | 61,000 |

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong tuần

| Mã | Giá TC (*) | Giá đóng | % | KLGD |
|-----|------------|----------|----------|------------|
| HAI | 5.6 | 5.7 | ↑ 1.79% | 35,095,180 |
| HQC | 5.7 | 5.6 | ↓ -1.75% | 30,711,010 |
| FLC | 6.3 | 6.4 | ↑ 1.59% | 29,513,820 |
| VIC | 47.2 | 47.5 | ↑ 0.64% | 26,725,438 |
| HAR | 4.4 | 4.5 | ↑ 2.27% | 25,943,110 |

| Mã | Giá TC (*) | Giá đóng | % | KLGD |
|-----|------------|----------|----------|------------|
| SHB | 6.3 | 6.5 | ↑ 3.17% | 32,775,299 |
| KLS | 7.5 | 9.1 | ↑ 21.3% | 15,120,589 |
| SCR | 8.9 | 9.2 | ↑ 3.37% | 13,612,893 |
| SPI | 7.3 | 7.1 | ↓ -2.74% | 6,787,080 |
| TVC | 12.7 | 13.3 | ↑ 4.72% | 6,460,500 |

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong tuần

| Mã | Giá TC (*) | Giá đóng | +/- | % |
|-----|------------|----------|-----|----------|
| HLG | 5.0 | 6.7 | 1.7 | ↑ 34.00% |
| ATA | 4.0 | 5.3 | 1.3 | ↑ 32.50% |
| DTT | 7.5 | 9.5 | 2.0 | ↑ 26.67% |
| STT | 3.7 | 4.6 | 0.9 | ↑ 24.32% |
| TIE | 14.2 | 17.4 | 3.2 | ↑ 22.54% |

| Mã | Giá TC (*) | Giá đóng | +/- | % |
|-----|------------|----------|-----|----------|
| SDC | 10.0 | 14.3 | 4.3 | ↑ 43.00% |
| HLV | 10.1 | 12.4 | 2.3 | ↑ 22.77% |
| HVT | 18.5 | 22.5 | 4.0 | ↑ 21.62% |
| KLS | 7.5 | 9.1 | 1.6 | ↑ 21.33% |
| DP3 | 16.5 | 20.0 | 3.5 | ↑ 21.21% |

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong tuần

| Mã | Giá TC (*) | Giá đóng | +/- | % |
|-----|------------|----------|------|-----------|
| VLF | 1.6 | 1.1 | -0.5 | ↓ -31.25% |
| KSS | 1.5 | 1.3 | -0.2 | ↓ -13.33% |
| LCM | 3.9 | 3.4 | -0.5 | ↓ -12.82% |
| NNC | 67.0 | 58.5 | -8.5 | ↓ -12.69% |
| HOT | 25.0 | 21.9 | -3.1 | ↓ -12.40% |

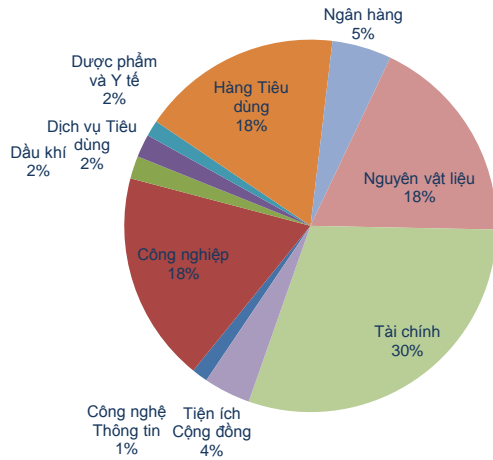
| Mã | Giá TC (*) | Giá đóng | +/- | % |
|-----|------------|----------|------|-----------|
| OCH | 7.2 | 5.7 | -1.5 | ↓ -20.83% |
| BHT | 5.3 | 4.2 | -1.1 | ↓ -20.75% |
| SRB | 2.1 | 1.7 | -0.4 | ↓ -19.05% |
| TPH | 10.2 | 8.3 | -1.9 | ↓ -18.63% |
| KHB | 6.0 | 4.9 | -1.1 | ↓ -18.33% |

(*) Giá điều chỉnh

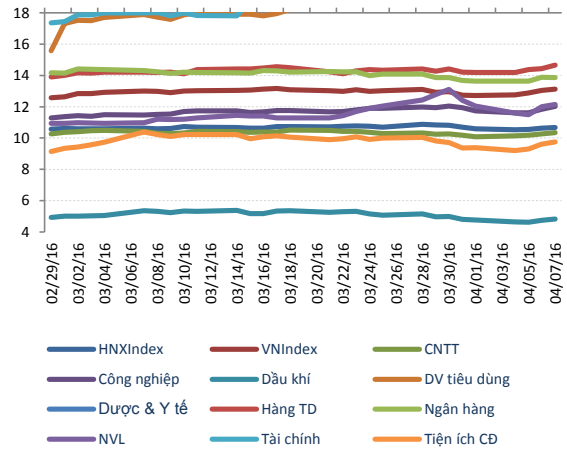


THỐNG KÊ GIAO DỊCH TUẦN VÀ CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Giá trị giao dịch tuần theo Ngành



Chuỗi PE ngành và thị trường



Top KLGD lớn nhất HOSE

| Mã | KLGD | ROE | EPS | P/E | P/B |
|-----|------------|-------|-------|------|-----|
| HAI | 35,095,180 | 7.5% | 600 | 9.5 | 0.5 |
| HQC | 30,711,010 | 22.2% | 2,409 | 2.3 | 0.6 |
| FLC | 29,513,820 | 17.8% | 1,806 | 3.5 | 0.5 |
| VIC | 26,725,438 | 4.2% | 658 | 72.2 | 3.8 |
| HAR | 25,943,110 | 1.6% | 160 | 28.0 | 0.4 |

Top KLGD lớn nhất HNX

| Mã | KLGD | ROE | EPS | P/E | P/B |
|-----|------------|-------|-------|-------|-----|
| SHB | 32,775,299 | 7.5% | 856 | 7.6 | 0.5 |
| KLS | 15,120,589 | -2.9% | -375 | - | 0.7 |
| SCR | 13,612,893 | 7.4% | 1,136 | 8.1 | 0.7 |
| SPI | 6,787,080 | 0.6% | 70 | 101.6 | 0.7 |
| TVC | 6,460,500 | 7.0% | 696 | 19.1 | 1.5 |

Top Đột biến giá HOSE

| Mã | +/-% | ROE | EPS | P/E | P/B |
|-----|---------|--------|--------|------|-----|
| HLG | ↑ 34.0% | 47.9% | 3,156 | 2.1 | 0.8 |
| ATA | ↑ 32.5% | -40.7% | -4,000 | - | 0.7 |
| DTT | ↑ 26.7% | 4.8% | 690 | 13.8 | 0.7 |
| STT | ↑ 24.3% | -43.4% | -2,390 | - | 1.1 |
| TIE | ↑ 22.5% | 4.6% | 1,268 | 13.7 | 0.7 |

Top Đột biến giá HNX

| Mã | +/-% | ROE | EPS | P/E | P/B |
|-----|---------|-------|-------|------|-----|
| SDC | ↑ 43.0% | 2.1% | 446 | 32.1 | 0.7 |
| HLY | ↑ 22.8% | 4.6% | 874 | 14.2 | 0.6 |
| HVT | ↑ 21.6% | 13.8% | 2,321 | 9.7 | 1.3 |
| KLS | ↑ 21.3% | -2.9% | -375 | - | 0.7 |
| DP3 | ↑ 21.2% | 16.3% | 2,887 | 6.9 | 1.2 |

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

| Mã | KL mua | ROE | EPS | P/E | P/B |
|-----|-----------|-------|-------|------|-----|
| SSI | 5,316,140 | 13.6% | 1,807 | 12.0 | 1.6 |
| MBB | 2,209,030 | 12.7% | 1,898 | 7.6 | 1.0 |
| HPG | 2,176,680 | 26.5% | 4,758 | 6.5 | 1.6 |
| CTG | 1,503,810 | 10.3% | 1,530 | 10.9 | 1.1 |
| BID | 1,212,380 | 15.7% | 1,864 | 9.0 | 1.4 |

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

| Mã | KL mua | ROE | EPS | P/E | P/B |
|-----|-----------|--------|-------|------|-----|
| SCR | 2,335,353 | 7.4% | 1,136 | 8.1 | 0.7 |
| PVS | 1,770,900 | 14.3% | 3,397 | 4.7 | 0.7 |
| VND | 711,300 | 9.6% | 1,173 | 10.0 | 0.9 |
| SHB | 609,240 | 7.5% | 856 | 7.6 | 0.5 |
| SHN | 554,800 | 149.1% | 9,160 | 1.3 | 1.1 |

Top Vốn hóa HOSE

| Mã | Vốn hóa | ROE | EPS | P/E | P/B |
|-----|---------|-------|-------|------|-----|
| VNM | 171,620 | 38.3% | 6,477 | 22.1 | 8.3 |
| VCB | 110,332 | 12.0% | 1,994 | 20.8 | 2.5 |
| VIC | 92,143 | 4.2% | 658 | 72.2 | 3.8 |
| GAS | 84,379 | 21.6% | 4,500 | 9.8 | 2.0 |
| CTG | 62,181 | 10.3% | 1,530 | 10.9 | 1.1 |

Top Vốn hóa HNX

| Mã | Vốn hóa | ROE | EPS | P/E | P/B |
|-----|---------|-------|-------|------|-----|
| ACB | 16,581 | 8.2% | 1,146 | 16.1 | 1.3 |
| SQC | 8,691 | -9.7% | -860 | - | 9.6 |
| PHP | 7,455 | 9.7% | 1,168 | 19.5 | 2.0 |
| PVS | 7,147 | 14.3% | 3,397 | 4.7 | 0.7 |
| SHB | 6,163 | 7.5% | 856 | 7.6 | 0.5 |



| Ngày thông báo | Ngày thực hiện | Ngày ĐKCC | Ngày GDKHQ | Mã CK | Loại sự kiện |
|----------------|----------------|-----------|------------|------------|---|
| 1/25/2016 | 4/8/2016 | 2/19/2016 | 2/18/2016 | TCM | Đại hội Đồng Cổ đông |
| 2/5/2016 | 4/8/2016 | 2/22/2016 | 2/19/2016 | CCI | Trả cổ tức bằng tiền mặt |
| 2/5/2016 | 4/8/2016 | 2/29/2016 | 2/26/2016 | AGM | Đại hội Đồng Cổ đông |
| 2/15/2016 | 4/8/2016 | 3/1/2016 | 2/29/2016 | BDB | Trả cổ tức bằng tiền mặt |
| 2/16/2016 | 4/8/2016 | 2/26/2016 | 2/25/2016 | BBS | Đại hội Đồng Cổ đông |
| 2/19/2016 | 4/8/2016 | 3/4/2016 | 3/3/2016 | UDC | Đại hội Đồng Cổ đông |
| 2/19/2016 | 4/8/2016 | 3/4/2016 | 3/3/2016 | UPH | Đại hội Đồng Cổ đông |
| 2/23/2016 | 4/8/2016 | 3/4/2016 | 3/3/2016 | HAS | Đại hội Đồng Cổ đông |
| 2/25/2016 | 4/8/2016 | 3/8/2016 | 3/7/2016 | EID | Đại hội Đồng Cổ đông |
| 2/25/2016 | 4/8/2016 | 3/8/2016 | 3/7/2016 | IJC | Đại hội Đồng Cổ đông |
| 2/26/2016 | 4/8/2016 | 3/9/2016 | 3/8/2016 | ACB | Đại hội Đồng Cổ đông |
| 2/26/2016 | 4/8/2016 | 3/10/2016 | 3/9/2016 | SAF | Đại hội Đồng Cổ đông |
| 2/29/2016 | 4/8/2016 | 3/10/2016 | 3/9/2016 | CTN | Đại hội Đồng Cổ đông |
| 3/1/2016 | 4/8/2016 | 3/15/2016 | 3/14/2016 | PET | Đại hội Đồng Cổ đông |
| 2/29/2016 | 4/8/2016 | 3/10/2016 | 3/9/2016 | QNC | Đại hội Đồng Cổ đông |
| 3/3/2016 | 4/8/2016 | 3/15/2016 | 3/14/2016 | BVG | Đại hội Đồng Cổ đông |
| 3/4/2016 | 4/8/2016 | 3/17/2016 | 3/16/2016 | BCI | Đại hội Đồng Cổ đông |
| 3/7/2016 | 4/8/2016 | 3/15/2016 | 3/14/2016 | PJC | Đại hội Đồng Cổ đông |
| 3/8/2016 | 4/8/2016 | 3/18/2016 | 3/17/2016 | SPC | Đại hội Đồng Cổ đông |
| 3/9/2016 | 4/8/2016 | 3/17/2016 | 3/16/2016 | TH1 | Đại hội Đồng Cổ đông |
| 3/3/2016 | 4/8/2016 | 3/15/2016 | 3/14/2016 | MFS | Đại hội Đồng Cổ đông |
| 3/10/2016 | 4/8/2016 | 3/18/2016 | 3/17/2016 | TVS | Đại hội Đồng Cổ đông |
| 4/1/2016 | 4/8/2016 | 4/8/2016 | 4/8/2016 | VRC | Họp Hội đồng Quản trị |
| 4/4/2016 | 4/8/2016 | 4/8/2016 | 4/8/2016 | EIB | Sự kiện khác |
| 4/4/2016 | 4/8/2016 | 4/8/2016 | 4/8/2016 | DTL | Sự kiện khác |
| 4/5/2016 | 4/8/2016 | 4/8/2016 | 4/8/2016 | DAC | Chuyển Sàn |
| 4/5/2016 | 4/8/2016 | 4/8/2016 | 4/8/2016 | HKP | Niêm yết mới |
| 4/5/2016 | 4/8/2016 | 4/8/2016 | 4/8/2016 | VC7 | Giao dịch nội bộ |
| 4/5/2016 | 4/8/2016 | 4/8/2016 | 4/8/2016 | TLH | Giao dịch nội bộ: Giao dịch người liên quan |
| 4/5/2016 | 4/8/2016 | 4/8/2016 | 4/8/2016 | TNA | Giao dịch nội bộ |



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Trần Xuân Bách
bach.tx@shs.com.vn

Chuyên viên: Đoàn Trọng Hiếu
hieu.dt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

*Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi **StoxPlus Corporation***

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
